

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHẠM HUỲNH VN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHẠM HUỲNH VN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHAM HUYNH VN COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHAM HUYNH VN CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3801286331

3. Ngày thành lập: 15/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu kinh tế Cửa khẩu Hoa Lư, Ấp Thạnh Biên, Xã Lộc Thạnh, Huyện Lộc Ninh,
Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0903032729

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
3.	Bán mô tô, xe máy	4541
4.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620(Chính)
7.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn đồ uống	4633
10.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
13.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
16.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
20.	Trồng cây cao su	0125
21.	Trồng cây lâu năm khác	0129

22.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
23.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
24.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
25.	Khai thác gỗ	0220
26.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
27.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
28.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
29.	Cho thuê xe có động cơ	7710
30.	Bán buôn tổng hợp	4690
31.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
32.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
33.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
34.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
35.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
36.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
37.	Sản xuất giày, dép	1520
38.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
39.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
40.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
41.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
42.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
43.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
44.	In ấn	1811
45.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
46.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
47.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
48.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
49.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
50.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
51.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
52.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
53.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
54.	Bốc xếp hàng hóa	5224
55.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
56.	Tái chế phế liệu	3830
57.	Xây dựng nhà để ở	4101
58.	Xây dựng nhà không để ở	4102

59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
60.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
61.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
62.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
63.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
64.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
65.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: HUỖNH ĐỨC NGUYỄN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/04/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 083080000306

Ngày cấp: 19/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tk15/36A Nguyễn Cảnh Chân, Phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tk15/36A Nguyễn Cảnh Chân, Phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HUỖNH ĐỨC NGUYỄN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/04/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 083080000306

Ngày cấp: 19/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tk15/36A Nguyễn Cảnh Chân, Phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tk15/36A Nguyễn Cảnh Chân, Phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước

Thời gian đăng từ ngày 16/05/2023 đến ngày 15/06/2023

